TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 231/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023; Về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị D – Sinh năm 1983
- Anh Chu Văn A – Sinh năm 1979

HKTT và trú tại: Phường P, quận H, Tp.H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tình cảm: Chị Lê Thị D kết hôn với anh Chu Văn A, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (cũ) nay là thành phố Hà Nội ngày 12/9/2007, anh chị lấy nhau do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh A hay chơi cờ bạc, nên vợ chồng hay sảy ra bất hòa, dẫn đến tình cảm dạn nứt, cả hai đã cố gắng dàn xếp và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình hình không cải thiện được. Nay cả hai xác định tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Lê Thị D và anh Chu Văn A, xác nhận vợ chồng có 03 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con, chị Lê Thị D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 03 con chung là Chu Lê Dương Th, sinh ngày 06/7/2008; Chu Tuệ H, sinh ngày 21/8/2014 và Chu Tuệ Đ, sinh ngày 23/02/2020. Về cấp dường nuôi con, chị D, anh A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Chu Văn A được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Lê Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị D và anh Chu Văn A.

- Về con chung: Chị Lê Thị D và anh Chu Văn A, xác nhận vợ chồng có 03 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận và theo nguyện vọng của con, chị Lê Thị D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 03 con chung là Chu Lê Dương Th, sinh ngày 06/7/2008; Chu Tuệ H, sinh ngày 21/8/2014 và Chu Tuệ Đ, sinh ngày 23/02/2020. Về cấp dưỡng nuôi con, chị D, anh A tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Chu Văn A được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị D đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011221 ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiển